

Nâng cao giá trị sản xuất lúa gạo

Hàng năm, Thái Bình gieo cấy gần 150.000ha lúa, sản lượng đạt khoảng 1 triệu tấn/năm. Mặc dù áp lực đầu ra không lớn nhưng việc đổi mới tổ chức sản xuất, liên kết theo chuỗi sẽ nâng cao giá trị sản xuất lúa gạo, hiệu quả lao động của nông dân, góp phần thực hiện thành công tái cơ cấu ngành Nông nghiệp.



Để nâng cao giá trị trong sản xuất lúa cần giảm chi phí đầu vào bằng việc đẩy mạnh áp dụng cơ giới hóa.

Vụ mùa năm nay được đánh giá là có nhiều điều kiện thuận lợi bởi lúa xuân thu hoạch sớm hơn 5 - 7 ngày so với dự kiến, giúp giảm áp lực về mặt thời gian, thời vụ cho vụ mùa; nhu cầu về lúa gạo sẽ tăng cao, đặc biệt trong phân đoạn thị trường gạo chất

lượng cao và nguyên liệu cho chế biến; các chính sách về liên kết tiêu thụ sản phẩm đã được HĐND tỉnh ban hành cho cả giai đoạn 2021 - 2025 là điều kiện để thu hút các doanh nghiệp tập trung liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân. Trên cơ sở nhận định kết quả

sản xuất vụ mùa, vụ đông năm 2021 có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm đời sống người dân, xây dựng nông thôn mới và là bộ đỡ của nền kinh tế, ngành Nông nghiệp và các địa phương đang tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao giá trị sản xuất lúa gạo, trong đó có việc

tổ chức thực hiện các mô hình thí điểm nâng cao giá trị sản xuất lúa.

Ông Đinh Vĩnh Thụy, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết: Khi năng suất lúa đạt ngưỡng kịch trần ở cả vụ xuân và vụ mùa, để nâng cao giá trị trong sản xuất lúa cần giảm chi phí đầu vào bằng việc đẩy mạnh áp dụng cơ giới hóa, tiến bộ kỹ thuật; hình thành các vùng sản xuất, tạo khối lượng sản phẩm lớn, ổn định về sản lượng và chất lượng, tạo dựng chỉ dẫn địa lý, thương hiệu sản phẩm.

Với định hướng đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với các huyện, khảo sát, lựa chọn xây dựng thí điểm các vùng sản xuất lúa chất lượng cao, lúa giống, lúa hữu cơ quy mô cấp xã ở 6 huyện: Đông Hưng, Kiến Xương, Tiền Hải, Thái Thụy, Vũ Thư, Quỳnh Phụ ngay ở vụ mùa năm 2021. Theo đó, mô hình hỗ trợ xây dựng hệ thống phân mềm quản lý đồng ruộng, nhật ký số đồng ruộng; bỏ bờ ngăn, từng bước bỏ bờ

thừa để tăng quy mô ruộng, tiết kiệm đất, thuận lợi các khâu cơ giới hóa, tạo sự tin tưởng của nông dân khi giao ruộng cho HTX điều hành. Lựa chọn các giống lúa chất lượng cao phù hợp với thổ nhưỡng, áp dụng quy trình thâm canh cải tiến và giảm phát thải khí nhà kính. Mô hình cũng chú trọng nâng cao năng lực cho các HTX nông nghiệp trong thực hiện và điều hành các khâu dịch vụ; hỗ trợ thành lập HTX kinh doanh lúa gạo; hỗ trợ thiết bị sấy, xay xát, đóng gói, máy sấy, bao bì, nhân móc, tem truy xuất nguồn gốc; xây dựng chỉ dẫn địa lý bằng việc gắn kết sản xuất lúa gạo của địa phương với du lịch trải nghiệm, du lịch tâm linh...

Ông Phạm Văn Chung, Phó Chủ tịch UBND huyện Thái Thụy cho biết: Huyện có khoảng 200ha có thể cho thu hoạch rươi. Tuy mang lại giá trị kinh tế cao nhưng việc nuôi rươi mới chỉ dừng lại ở khoảng vùng tự nhiên có rươi sinh sống, đào đắp bờ bao, kênh mương, cửa cống để chủ động tháo nước, rửa bãi, lấy giống. Việc tác động kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất rươi còn hạn chế. Được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn triển khai mô hình cây lúa hữu cơ kết hợp nuôi rươi tại 3 xã: Thụy Việt, Hồng Dũng, Thụy Ninh với diện tích 133ha, chúng tôi đã hợp bàn, triển khai tới các xã. Huyện cũng đang xem

xét hỗ trợ thành lập HTX, xây dựng sản phẩm OCOP với con rươi.

Nếp bở là giống lúa cổ truyền, có chất lượng cao được người dân xã Duy Nhất (Vũ Thư) gieo cấy từ nhiều năm qua. Gạo nếp bở chủ yếu được bán cho thương lái và tích trữ để sản xuất rượu. Ông Nguyễn Tống Thìn, Phó Chủ tịch UBND huyện Vũ Thư cho biết: Giống lúa nếp bở được người dân xã Duy Nhất tự để giống, gieo cấy lâu đời trên vùng đất có gắn với di tích chùa Keo. Tuy có lợi thế về địa lý, chất lượng gạo ngon song chưa xây dựng được thương hiệu gạo phù hợp để quảng bá hình ảnh nên hiệu quả kinh tế chưa cao. Việc xây dựng nhãn hiệu tập thể gạo nếp chùa Keo theo mục tiêu mô hình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai được người dân đồng thuận cao. Chúng tôi mong muốn tỉnh hỗ trợ nâng cao công suất máy bơm ở trạm bơm tiêu, phục vụ tốt tưới, tiêu vùng triển khai mô hình.

Mô hình được kỳ vọng nâng cao mức lãi trong sản xuất lúa đạt 42 - 55 triệu đồng/ha/năm, cao gấp 2 lần so với hiện tại; tạo sản phẩm lúa gạo có nguồn gốc xuất xứ, an toàn thực phẩm và đủ điều kiện tham gia cạnh tranh, hội nhập quốc tế; thay đổi tư duy của nông dân về thị trường và hội nhập quốc tế với chính sản phẩm nông nghiệp.

NGÂN HUỖN

Kết quả bước đầu mô hình đồng bộ cơ giới hóa trong sản xuất khoai tây thương phẩm



Ảnh minh họa

Với mục tiêu phát triển diện tích khoai tây lên 5.000ha/năm, trong những năm qua tỉnh Thái Bình đã có các cơ chế, chính sách hỗ trợ người nông dân như: giống, phân bón, tiêu thụ sản phẩm,... đặc biệt là hỗ trợ máy phục vụ sản xuất nông nghiệp giúp giảm công lao động, tranh thủ thời vụ và mở rộng diện tích.

Vụ đông năm 2020, bằng nguồn vốn khuyến nông của tỉnh, Trung tâm Khuyến nông Thái Bình đã xây dựng mô hình đồng bộ cơ giới hóa trong sản xuất khoai tây thương phẩm phục vụ chế biến với quy mô 8ha bằng giống Esmee tại xã Vũ An, Vũ Lễ (Kiến Xương) và xã Quỳnh Bảo (Quỳnh Phụ).



Ảnh minh họa

Qua theo dõi, đánh giá mô hình cho thấy: Khi đưa máy móc vào các khâu làm đất, trồng, chăm sóc đã giảm công lao động từ 30 - 50% giúp tăng hiệu suất lao động, rút ngắn thời gian trồng, cây khoai tây sinh trưởng, phát triển đồng đều nên thu hoạch đồng loạt, cỡ củ có độ đồng đều cao rất thuận lợi cho quá trình chế biến, giảm tổn thất sau thu hoạch và mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn so với trồng thủ công truyền thống. Giống Esmee kéo dài thời gian sinh trưởng thêm 5 - 7 ngày; năng suất đạt từ 25 - 27 tấn/ha, cao hơn đối chứng trên 8 tấn/ha, tương đương tăng trên 30% so với giống Solara (17 - 19 tấn/ha), củ thương phẩm để bán, bán được giá. Hiệu quả kinh tế tăng 1,2 - 1,5 lần so với sản xuất khoai tây đại trà tại địa phương. Điều này có ý nghĩa rất lớn đối với sản xuất nông nghiệp, giúp luân canh tăng vụ và nâng cao giá trị thu nhập cho nông dân. Toàn bộ sản phẩm sau thu hoạch được doanh nghiệp bao tiêu với giá cao nên người dân rất phấn khởi và yên tâm sản xuất.

Khi tham gia mô hình người dân được tập huấn kỹ thuật, được hỗ trợ 50% củ giống, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật. Bên cạnh đó, Trung tâm còn là cầu nối giữa nông dân với đơn vị bao tiêu sản phẩm với giá cao hơn ngoài sản xuất đại trà.

Trong thời gian triển khai mô hình, Trung tâm Khuyến nông Thái Bình đã phối hợp với Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp xã Vũ Lễ, xã Vũ An (Kiến Xương) và UBND xã Quỳnh Bảo (Quỳnh Phụ) tổ chức 3 lớp tập huấn trong mô hình với 240 người tham dự; tổ chức 1 hội nghị tham quan với 160 người; 1 hội nghị nhân rộng mô hình với 160 người và tổ chức 3 hội nghị tổng kết cho 315 người tham dự. Mô hình đã tạo ra phương thức sản xuất mới, phù hợp với hướng sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị nên được người dân phấn khởi thực hiện. Từ đó, đã góp phần thay đổi cung cách sản xuất, tạo sự ổn định tiêu thụ sản phẩm, tạo việc làm cho nhiều người dân, nâng cao thu nhập, góp phần giải quyết khó khăn trong sản xuất nông nghiệp hiện nay, từng bước tạo vùng nguyên liệu lớn cho các nhà máy chế biến và thực hiện thắng lợi các mục tiêu của ngành, của tỉnh đã đề ra.

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG THÁI BÌNH

Chị Thúy làm kinh tế giỏi

Làm nông nghiệp nhưng không vất vả, chi phí ít mà vẫn đem lại hiệu quả kinh tế cao do tích cực đưa cơ giới hóa vào phục vụ sản xuất - đó là cách làm giàu mà chị Lưu Thị Thúy, thôn Tân Lập, xã Liên Hoa (Đông Hưng) thực hiện nhiều năm qua.

Trước tình trạng nông dân bỏ ruộng không canh tác ngày càng nhiều, chị Thúy tiếc "bờ xôi ruộng mật" nên bàn với chồng mượn ruộng của bà con để cấy lúa hàng hóa. Ban đầu, vợ chồng chị chỉ mượn 2 mẫu nhưng sau một số vụ gieo cấy thấy hiệu quả đã mạnh dạn mượn thêm ruộng để mở rộng diện tích. Làm nông nghiệp chủ yếu lấy công làm lãi mà nhà chỉ có hai vợ chồng, tận dụng cơ chế hỗ trợ của tỉnh mua chị vay mượn thêm mua máy cày da năng, máy cày về vừa làm ruộng của nhà vừa làm dịch vụ cho bà con trong và ngoài xã mỗi vụ khoảng trên 50 mẫu. Đất không phụ công người, vụ nào cũng cho năng suất cao. Nhờ tích tụ cấy lúa chất lượng cao, vợ chồng

chị Thúy tích lũy mua bổ sung được nhiều máy móc phục vụ sản xuất nông nghiệp như: máy gieo mạ khay, máy cấy mạ khay, máy bón phân cho lúa, máy bơm nước... nhằm giảm nhân công, giảm chi phí sản xuất và khiến việc đồng áng không còn vất vả như trước. Số tiền anh chị đầu tư mua máy móc lên tới 500 triệu đồng. Có máy móc hỗ trợ nên cứ hộ nào không cấy là anh chị lại mượn ruộng để làm. Hiện gia đình chị Thúy đang cấy 5 mẫu ruộng, chủ yếu là giống lúa BC15, Bắc thơm. Để thuận tiện cho việc đưa cơ giới hóa vào đồng ruộng anh chị đã dồn đổi thành các mảnh ruộng lớn, mảnh lớn nhất 2,2 mẫu. Trong quá trình sản xuất, vợ chồng chị Thúy còn tự mày mò nghiên cứu chế tạo ra nhiều loại máy nông nghiệp rất hữu ích như: máy phun thuốc sâu tự động, máy gieo mạ khay, máy xúc thóc, máy xay đất... Chị Thúy cho biết: Để giải phóng cho đôi vai, giảm nhân công, không ảnh hưởng đến sức khỏe,

vợ chồng tôi đã tự chế ra giàn máy phun thuốc sâu cơ động với cần phun nhiều vòi vươn xa 10m, thuốc được phun bình to đặt trên xe lôi, 1 lần đi phun được 3 sào, trong khi phun bằng bình đeo vai 1 sào phải đi 2 lối mới xong. Vợ chồng tôi cũng chế tạo thành công máy làm đất để gieo mạ khay nên không phải vào tận Thanh Hóa mua đất như trước, mỗi vụ tiết kiệm được gần 20 triệu đồng. Vợ chồng tôi còn mày mò làm ra máy gieo mạ khay nhanh, đều và rất hiệu quả. Với máy gieo mạ khay bình quân 5 người gieo 1 tạ ruộng mạ/tiếng, còn gieo bằng tay 6 người chỉ gieo được 40kg ruộng mạ/ngày. Không dừng lại ở đó, việc xúc hơn chục tấn thóc vào bao sau phơi cũng đã đơn giản, nhanh gọn nhờ chiếc máy xúc thóc tự chế. Khi đưa cơ giới hóa vào sản xuất thì việc cấy nhiều ruộng không còn vất vả, đáng ngại nữa mà dễ dàng và hiệu quả hơn. Vụ xuân 2021 thêm 1 vụ bội thu của gia đình anh chị Thúy với năng suất đạt 2,2 - 2,5 tạ

sào. Tổng thu nhập từ cấy lúa và làm dịch vụ phục vụ sản xuất cho bà con của gia đình chị Thúy đạt trên 300 triệu đồng/năm. Nếu vẫn giữ kiểu sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ, manh mún như trước chị Thúy dù chịu thương, chịu khó, suốt ngày "bán mặt cho đất, bán lưng cho trời" cũng khó có nguồn thu lớn như vậy.

Bên cạnh đó, chị Thúy còn tận dụng thóc cấy được làm thức ăn nuôi 3 con lợn nái, 20 con lợn thịt. Từ đầu năm đến nay, giá lợn cao, anh chị xuất bán

lợn thịt và lợn giống thu lãi được 100 triệu đồng. Chị Đỗ Thị Hằng, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Liên Hoa khẳng định: Chị Lưu Thị Thúy không chỉ là hội viên làm kinh tế giỏi bằng việc tích tụ ruộng đất, đưa cơ giới hóa vào đồng ruộng, phát triển chăn nuôi hiệu quả mà còn tích cực tham gia các phong trào do các cấp hội phát động, nhiều năm liền đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa tiêu biểu" của xã.

Vẫn biết, làm nông nghiệp còn nhiều khó

khăn, thử thách nhưng với hiệu quả kinh tế từ mô hình tích tụ ruộng đất cấy lúa của gia đình chị Thúy sẽ tạo tiền đề cho nhiều nông dân bắt phá khởi tử duy sản xuất manh mún, nhỏ lẻ mạnh dạn tích tụ ruộng đất, ứng dụng khoa học kỹ thuật, đưa cơ giới hóa vào sản xuất quy mô lớn để làm giàu cho gia đình. Đó cũng là động lực để người nông dân gắn bó với đồng ruộng, hạn chế tình trạng ruộng bỏ hoang.

THU HIỆN



Chị Lưu Thị Thúy, xã Liên Hoa (Đông Hưng) chăm sóc đàn lợn của gia đình.

THỊ TRẤN HƯNG NHÂN

Chú trọng bảo vệ môi trường

Cùng với tập trung mọi nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, thời gian qua, thị trấn Hưng Nhân (Hưng Hà) chú trọng việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt. Qua đó góp phần tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp, từng bước hoàn thiện tiêu chí về môi trường trong phát triển đô thị của địa phương.

Những năm gần đây, lượng rác thải sinh hoạt trên địa bàn thị trấn Hưng Nhân tăng khá nhanh, do đó vấn đề xử lý rác thải sinh hoạt luôn được cấp ủy, chính quyền thị trấn quan tâm. Ông Đặng Quang Tú, Chủ tịch UBND thị trấn cho biết: Trước kia thị trấn Hưng Nhân chưa có khu xử lý rác thải thì việc xử lý, phân loại rác thải gặp rất nhiều

khó khăn và gây ô nhiễm môi trường. Riêng rác thải sinh hoạt trong khu dân cư của trên 4.500 hộ dân ở 14 tổ dân phố, mỗi ngày khoảng 6 - 8 tấn. Vì vậy, nếu lượng rác này không được thu gom và xử lý kịp thời thì hệ lụy từ rác thải là khó lường. Xác định công tác bảo vệ môi trường là một trong những nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt, Đảng ủy, UBND thị trấn

luôn trăn trở tìm giải pháp hạn chế tối đa tình trạng ô nhiễm môi trường. Với sự hỗ trợ của tỉnh, thị trấn đầu tư hơn 1 tỷ đồng xây dựng khu xử lý rác thải sinh hoạt vào cuối năm 2020. Tháng 3/2021 khu xử lý rác thải đi vào hoạt động.

Ngày nắng cũng như ngày mưa, bà Trần Thị Đạo, công nhân thu gom rác tại thị trấn Hưng Nhân vẫn đi thu gom rác của các

hộ dân sinh sống trên địa bàn mỗi ngày hai lần. Từ ngày thị trấn triển khai việc thu gom và vận chuyển rác đưa đi xử lý, bà Đạo và một số người khác được cấp và sử dụng xe chở rác chuyên dùng nên bà thấy việc thu gom rác thuận tiện hơn rất nhiều. Bà Đạo chia sẻ: Tôi phụ trách thu gom, phân loại rác, trong quá trình làm tôi thấy ý thức của người dân rất tốt, luôn để rác đúng nơi quy định. Tuy nhiên, trong thời gian tới tôi mong người dân nâng cao ý thức phân loại rác ngay tại gia đình để việc xử lý rác thải được tốt hơn. Ông Trần Đăng Hải, thị trấn Hưng Nhân cho biết: Từ khi có khu xử lý rác hiện đại đi vào hoạt động, chúng tôi thấy đơn vị thu gom rác thải làm việc đổi mới, rác được phân loại, xử lý khá triệt để, sạch sẽ. Rác thải trong khu dân cư được xử lý triệt để trong ngày, môi trường cũng theo đó được

sạch sẽ hơn, nhân dân rất phấn khởi.

Để việc thu gom và xử lý rác thải hiệu quả, thị trấn Hưng Nhân đã giao Công ty Cổ phần Hoa Hồng đảm nhiệm. Bà Trần Thị Hưng, Phó Giám đốc Công ty chia sẻ: Công ty đã đưa khu xử lý rác thải vào hoạt động được mấy tháng. Hiện nay, lượng rác thải trên địa bàn thị trấn Hưng Nhân rất nhiều nên mỗi ngày phải thu gom 2 lần, đốt rác 12 tiếng, công suất lò đốt đạt 5 - 7 tấn/ngày. Những loại rác không đốt được, chúng tôi phân loại và áp dụng phương pháp ủ vi sinh để làm phân bón. Hoạt động trong lĩnh vực này vất vả song chúng tôi luôn động viên cán bộ, nhân viên khắc phục khó khăn để góp phần làm sạch môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống cho bà con.

Từ khi khu xử lý rác thải của thị trấn đi vào hoạt động, công tác vệ

sinh môi trường tại đây đã được cải thiện đáng kể và được nhân dân ủng hộ. Ông Đặng Quang Tú, Chủ tịch UBND thị trấn Hưng Nhân cho biết thêm: Hiện nay, trên địa bàn thị trấn tỷ lệ thu gom và xử lý rác

đạt từ 85 - 90%. Đơn vị làm nhiệm vụ thu gom và xử lý rác đã xử lý theo quy định với khối lượng rác khá lớn. Trong thời gian tới, chúng tôi tiếp tục đẩy mạnh thu gom, vận chuyển rác đưa đi xử lý nhằm bảo vệ môi

trường, ngăn ngừa, giảm thiểu ô nhiễm và suy thoái môi trường, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững, làm đẹp cảnh quan và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

MAI THÙ



Nhân viên Công ty Cổ phần Hoa Hồng xử lý rác thải.